Họ và tên: ……

Lớp: ……

PHIẾU BÀI TẬP HÀNG NGÀY

BÀI 1. ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 1 000

Bài 1. Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

a) Số gồm **8** trăm, **3** chục và **2** đơn vị được viết là:

A. 823 **B.** 832 **C.** 238 **D.** 382

b) Cho dãy số **255**; **260**; **265**; …; …; …; **285**; **290**; **295**. Các số thích hợp để điền vào chỗ chấm lần lượt là:

A. 270; 275; 280 **B.** 266; 267; 268 **C.** 282; 283; 284 **D.** 270; 271; 272

c) Số liền trước của số **210** là:

A. 205 **B.** 209 **C.** 211 **D.** 215

d) Từ **100** đến **200** có tất cả bao nhiêu số tròn chục?

A. 9 số **B.** 10 số **C.** 11 số **D.** 12 số

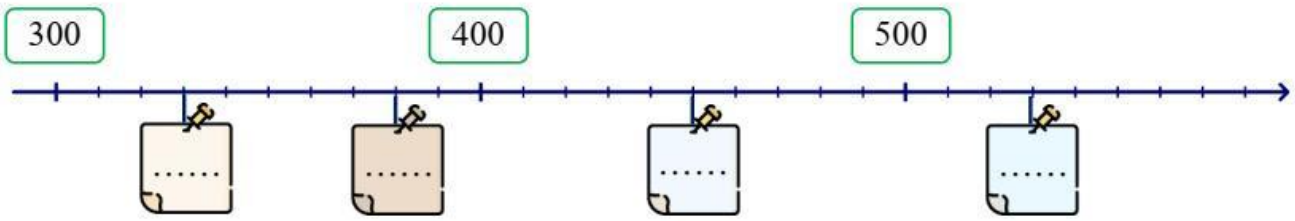
e) Bốn bạn học sinh có chiều cao lần lượt là **100 cm**, **110 cm**, **115 cm** và **120cm**. Biết Nam là người **cao nhất** trong số bốn bạn. Vậy chiều cao của Nam là:



A. 100 cm **B.** 110 cm

C. 115 cm **D.** 120 cm

Bài 2. Điền vào chỗ trống cho thích hợp:



Bài 3. >, <, =

a) 123 ☐ 756

498 ☐ 250

b) 564 ☐ 588

92 ☐ 925

c) 234 ☐ 19 + 7

22 ☐ 45 - 23

LIVEWORKSHEETS